|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Ngày soạn | Dạy | Ngày | 10/10/2023 | 12/10/2023 |
| 04/10/2023 | Tiết | 2 | 5 |
| Lớp | 9C | 9D |

**Tiết 11 - Bài 12: CƠ CHẾ XÁC ĐỊNH GIỚI TÍNH**

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC**

**1. Kiến thức, kỹ năng:** Sau khi học xong bài này, học sinh:

***a) Kiến thức***

- Biết được một số đặc điểm của NST giới tính.

+ Trình bày được cơ chế xác định NST giới tính ở người.

- Hiểu để phân tích được ảnh hưởng của các yếu tố môi trường đến sự phân hoá giới tính.

- Vận dụng kiến thức đã học vào thực tế để giải thích quan niệm cho rằng người mẹ quyết định việc sinh con trai hay gái.

***b) Kỹ năng***

- Tiếp tục phát triển kĩ năng phân tích kênh hình cho HS.

- Rèn kĩ năng hoạt động nhóm.

**2. Định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh**

***a) Các phẩm chất***

Trung thực, tự trọng, tự tin, có trách nhiệm với bản thân.

***b) Các năng lực chung***

- Năng lực tự học; Năng lực giải quyết vấn đề; Năng lực sáng tạo; Năng lực tự quản lý; Năng lực giao tiếp; Năng lực hợp tác; Năng lực sử dụng ngôn ngữ;

***c) Các năng lực chuyên biệt***

- Năng lực hiểu biết sinh học, nghiên cứu.

# II. CHUẨN BỊ

**1. Giáo viên**

- Máy chiếu, tranh phóng to hình 12.1 và 12.2 SGK.

**2. Học sinh**

- Tìm hiểu cơ chế xác định giới tính và các yếu tố ảnh hưởng tới sự phân hóa giới tính.

- Đồ dùng học tập, giấy nháp

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

**A. Hoạt động khởi động (5ph)**

- GV chiếu một đoạn phim ngắn có nội dung về quan điểm trọng nam khinh nữ . Yêu cầu học thảo luận nhóm bàn về:

? Việc sinh con trai, con gái do bố hay mẹ quyết định.

? Em có quan điểm như thế nào về vấn đề trọng nam, khinh nữ?

? Theo em có nên ban hành luật về vấn đề này không?

- Yêu cầu 2 nhóm báo cáo, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

- GV nhận xét, đánh giá, dẫn dắt vào bài mới.

**B. Hoạt động hình thành kiến thức**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **HOẠT ĐỘNG 1**  ***Nhiễm sắc thể giới tính(10ph)*** | |
| - GV yêu cầu HS quan sát H 8.2: bộ NST của ruồi giấm, hoạt động nhóm bàn trong 3 phút trả lời câu hỏi:  + Nêu điểm giống và khác nhau ở bộ NST của ruồi đực và ruồi cái?  + Cặp NST nào là cặp NST giới tính?  - NST giới tính có ở tế bào nào?  + So sánh điểm khác nhau giữa NST thường và NST giới tính?  *-* GV yêu cầu HS các nhóm đánh giá trình bày ý kiến , bổ sung  - Giáo viến nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức trên bảng chuẩn. | - HS quan sát các kênh hình, kênh chữ hoạt động nhóm bàn trong 5 phút làm vào khổ giấy to trả lời các câu hỏi.  - Đại diện 2 nhóm lên dán kết quả trên bảng và trình bày câu trả lời  - 2 HS lên trình bày trên sơ đồ |
| ***\* Kết luận***  - Trong các tế bào lưỡng bội (2n):  + Có các cặp NST thường.  + 1 cặp NST giới tính kí hiệu XX (tương đồng) và XY (không tương đồng).  - Ở người và động vật có vú, ruồi giấm .... XX ở giống cái, XY ở giống đực.  - Ở chim, ếch nhái, bò sát, bướm.... XX ở giống đực còn XY ở giống cái.  - NST giới tính mang gen quy định tính đực, cái và tính trạng liên quan tới giới tính. | |
| **HOẠT ĐỘNG 2**  ***Cơ chế xác định giới tính(12ph)*** | |
| - Cho HS quan sát H 12.2:  + Những hoạt động nào của NST giới tính trong giảm phân và thụ tinh dẫn tới sự hình thành đực cái?  - GV yêu cầu 1 HS lên bảng trình bày trên H 12.2.  +Có mấy loại trứng và tinh trùng được tạo ra qua giảm phân?  + Sự thụ tinh giữa trứng và tinh trùng nào tạo thành hợp tử phát triển thành con trai, con gái?  + Vì sao tỉ lệ trai và con gái xấp xỉ 1:1?  + Sinh con trai hay con gái do người mẹ đúng hay  *-* GV yêu cầu HS các nhóm đánh giá trình bày ý kiến , bổ sung  - Giáo viến chốt kiến thức trên tranh vẽ. | - HS hoạt động cá nhân trả lời câu hỏi.  - 1 HS lên bảng trình bày trên H 12.2.  - HS hoạt động nhóm bàn trong 3 phút  trả lời câu hỏi.  - Đại diện cá nhân và nhóm trình bày câu trả lời  - HS tự rút ra kết luận. |
| ***\* Kết luận***  - Đa số các loài, giới tính được xác định trong thụ tinh.  - Sự phân li và tổ hợp cặp NST giới tính trong giảm phân và thụ tinh là cơ chế xác định giới tính ở sinh vật. VD: cơ chế xác định giới tính ở người.  - Tỉ lệ nam: nữ xấp xỉ 1:1 do số lượng giao tử (tinh trùng mang X) và giao tử (mang Y) tương đương nhau, quá trình thụ tinh của 2 loại giao tử này với trứng X sẽ tạo ra 2 loại tổ hợp XX và XY ngang nhau. | |
| **HOẠT ĐỘNG 3**  ***Các yếu tố ảnh hưởng tới sự phân hoá giới tính(7ph)*** | |
| - Yêu cầu HS tự nghiên cứu thông tin SGK.  +Nêu những yếu tố ảnh hưởng đến sự phân hoá giới tính?  + Sự hiểu biết về cơ chế xác định giới tính và các yếu tố ảnh hưởng đến sự phân hoá giới tính có ý nghĩa gì trong sản xuất?  *-* GV yêu cầu HS đánh giá, nhận xét, bổ sung.  - Giáo viến chốt kiến thức. | - HS hoạt động cá nhân trả lời câu hỏi, hoàn thành vào VBT  - Đại diện lên trình bày câu trả lời  - HS tự rút ra kết luận. |
| ***\* Kết luận***  + Hoocmon sinh dục:  - Rối loạn tiết hoocmon sinh dục sẽ làm biến đổi giới tính tuy nhiên cặp NST giới tính không đổi.  + Nhiệt độ, ánh sáng ... cũng làm biến đổi giới tính.  - Ý nghĩa: giúp con người chủ động điều chỉnh tỉ lệ đực, cái phù hợp với mục đích sản xuất. | |

**C. Hoạt động luyện tập (5ph)**

- GV: Qua bài học, các em cần nắm những vấn đề gì?

- Yêu cầu HS làm bài:

*Bài 1*: Hoàn thành bảng sau: Sự khác nhau giữa NST thường và NST giới tính.

|  |  |
| --- | --- |
| NST giới tính | NST thường |
| 1. Tồn tại 1 cặp trong tế bào sinh dưỡng.  2. ............  3.............. | 1........  2. Luôn tồn tại thành cặp tương đồng.  3. Mang gen quy định tính trạng thường của cơ thể. |

*Bài 2:* Tìm câu phát biểu sai:

a. Ở các loài giao phối, trên số lượng lớn tỉ lệ đực, cái xấp xỉ 1:1

b. Ở đa số loài, giới tính được xác định từ khi là hợp tử.

c. Ở người, việc sinh con trai hay con gái chủ yếu do người mẹ.

d. Hoocmon sinh dục có ảnh hưởng nhiều đến sự phân hoá giới tính.

Đáp án : Bài 1 : 1. Tồn tại nhiều cặp trong tế bào sinh dưỡng.

2. Tồn tại thành cặp tương đồng hoặc không tương đồng

3. Mang gen quy định tính trạng giới tính của cơ thể

Bài 2: d

**D. Hoạt động vận dụng (3ph)**

? So sánh NST thường và NST giới tính? Tại sao người ta lại tạo ra gà mái biết gáy và dê đực tiết sữa?

**E. Hoạt động tìm tòi và mở rộng (3ph)**

- Hướng dẫn về nhà:

+ Học bài và trả lời câu hỏi 3,4 SGK.

+ Làm bài tập 1,2,5 vào vở.

- Đọc mục “Em có biết”.

- Tìm hiểu trên mạng một số thông tin về sự phân hóa giới tính một số loài vật để phù hợp với nhu cầu sản xuất.

+ GV hướng dẫn HS tìm hiểu, chuẩn bị bài sau**:** Di truyền liên kết

**IV PHỤ LỤC**